## TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP KHOA ĐIỆN TỬ BỘ MÔN: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



# BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU

ĐỀ TÀI: QUẢN LÝ BÁN HÀNG CỦA CỦA HÀNG MÁY TÍNH

Giảng viên hướng dẫn : ThS. Đỗ DUY CỐP

Họ tên sinh viên : NGUYỄN CHÍ PHÁT

MSSV : K215480106116

Lóp : K57KMT.01

Thái Nguyên 2024

#### TRƯỜNG ĐẠI HỌC KTCN KHOA ĐIỆN TỬ **BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ------00o------

## PHIẾU GIAO ĐỀ TÀI MÔN HỆ QUẨN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU

Sinh viên: Nguyễn Chí Phát MSSV: K215480106116

Lớp: K57KMT Ngành: Kỹ thuật máy tính

Giáo viên hướng dẫn: ThS. Đỗ Duy Cốp

1. Tên đề tài: "Quản lý bán hàng của cửa hàng máy tính".

- 2. Yêu cầu của phần mềm, ứng dụng:
  - Tạo cơ sở dữ liệu cho bài toán gồm các bảng và thuộc tính bằng việc phân tích
- 3. Các sản phẩm, kết quả:
  - Bản báo cáo, và cơ sở dữ liệu.

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

(Ký và ghi rõ họ tên)

ThS. Đỗ Duy Cốp

NHẠN XET CỦA GIAO VIEN HƯƠNG DAN						

Thái Nguyên, ngày...tháng.....năm.....

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

(Ký ghi rõ họ tên)

#### Github cá nhân

- Link: https://github.com/PhatKuriKaraDivincarnate/B-i-t-p-l-n-HQTCSDL
- QR:



#### Thông tin cá nhân

• Họ và Tên: Nguyễn Chí Phát

• MSSV: K215480106116

• Lóp: K57KMT

• Môn học: Hệ quản trị cơ sở dữ liệu

## CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ BÁN HÀNG CỦA CỬA HÀNG MÁY TÍNH

Mô tả bài toán quản lý: Bài tập sử dụng ngôn ngữ truy vấn SQL để quản lý việc nhập xuất hàng cũng như việc buôn bán kinh doanh của cửa hàng máy tính.

NHỮNG CHỨC NĂNG XÂY DỰNG ĐỂ QUẢN LÝ BÁN HÀNG CỦA CỦA HÀNG MÁY TÍNH

### 1. Quản lý người dùng:

- Đăng nhập, liệt kê tổng số người dùng
- Thêm , Sửa , Xóa thông tin người dùng
- Đổi mật khẩu, kiểm tra đăng nhập người dùng.

#### 2. Quản lý hàng hóa:

- Liệt kê hàng hóa
- Thêm, Sửa, Xóa hàng hóa.

#### 3. Quản lý bán hàng:

- Thêm, sửa, xóa hóa đơn
- Thêm chi tiết hóa đơn, Cập nhật số lượng chi tiết hóa đơn, xóa chi tiết hóa đơn.

#### BÁO CÁO

- Báo cáo số lượng mặt hàng còn tồn đọng trong kho
- Báo cáo mặt hàng bán chạy nhất trong tháng

#### Các bảng của hệ thống

- 1.KhachHang(#MaKhachHang, TenKhachHang, Email, SoDienThoai, DiaChi)
- 2.NhaCungCap(#MaNhaCungCap, TenNhaCungCap, NguoiLienHe, DiaChi, ThanhPho, QuocGia, SoDienThoai)
- 3. San Pham (#Ma San Pham, Ten San Pham, Ma Nha Cung Cap, Gia Don Vi, So Luong Ton Kho)
- 4.DonHang(#MaDonHang, MaKhachHang, NgayDatHang, GiaTri)
- 5.ChiTietDonHang(#MaChiTietDonHang, MaDonHang, MaSanPham, SoLuong, GiaDonVi)
- 6.KhoHang(#MaKhoHang, MaSanPham, SoLuongTon)

#### Mô tả các bảng

- 1. Khach Hang: lưu thông tin khách hàng
- -MaKhachHang: khoá chính, kiểu INT
- -TenKhachHang: kiểu NVARCHAR(100)
- -Email: kiểu NVARCHAR(100)
- -SoDienThoai: kiểu NVARCHAR(20)
- -DiaChi: kiểu NVARCHAR(255)

2.NhaCungCap: lưu thông tin nhà cung cấp

-MaNhaCungCap: khoá chính, kiểu INT

-TenNhaCungCap: kiểu NVARCHAR(100)

-NguoiLienHe: kiểu NVARCHAR(100)

-DiaChi: kiểu NVARCHAR(255)

-ThanhPho: kiểu NVARCHAR(50)

-QuocGia: kiểu NVARCHAR(50)

-SoDienThoai: kiểu NVARCHAR(20)

3. SanPham: lưu thông tin sản phẩm

-MaSanPham: khoá chính, kiểu INT

-TenSanPham: kiểu NVARCHAR(100)

-MaNhaCungCap: khoá ngoại, kiểu INT

-GiaDonVi: kiểu DECIMAL(10, 2)

-SoLuongTonKho: kiểu INT

4.DonHang: lưu thông tin đơn hàng

-MaDonHang: khoá chính, kiểu INT

-MaKhachHang: khoá ngoại, kiểu INT

-NgayDatHang: kiểu DATE

-GiaTri: kiểu DECIMAL(10, 2)

5.ChiTietDonHang: lưu thông tin chi tiết đơn hàng

-MaChiTietDonHang: khoá chính, kiểu INT

-MaDonHang: khoá ngoại, kiểu INT

-MaSanPham: khoá ngoại, kiểu INT

-SoLuong: kiểu INT

-GiaDonVi: kiểu DECIMAL(10, 2)

6.KhoHang: lưu thông tin kho hàng

-MaKhoHang: khoá chính, kiểu INT

-MaSanPham: khoá ngoại, kiểu INT

-SoLuongTon: kiểu INT

\*Tạo các bảng đã mô tả trong Sql sever : 1.Bảng Khách hàng

Phá	Phát\SQLEXPRESS09 - dbo.KhachHang → ×					
	Column Name	Data Type	Allow Nulls			
<b>▶</b> 8	MaKhachHang	int				
	TenKhachHang	nvarchar(100)				
	Email	nvarchar(100)	$\overline{\mathbf{v}}$			
	SoDienThoai	nvarchar(20)	$\overline{\mathbf{v}}$			
	DiaChi	nvarchar(255)	$\overline{\mathbf{v}}$			
	MatKhau	nvarchar(100)	$\overline{\mathbf{v}}$			

2.Bảng Nhà cung cấp

Phát\SQLEXPRESS0 dbo.NhaCungCap □ ×				
	Column Name	Data Type	Allow Nulls	
₽₽	MaNhaCungCap	int		
	TenNhaCungCap	nvarchar(100)		
	NguoiLienHe	nvarchar(100)	$\overline{\smile}$	
	DiaChi	nvarchar(255)	$\overline{\smile}$	
	ThanhPho	nvarchar(50)	$\overline{\smile}$	
	QuocGia	nvarchar(50)	$\overline{\smile}$	
	SoDienThoai	nvarchar(20)	$\overline{\smile}$	

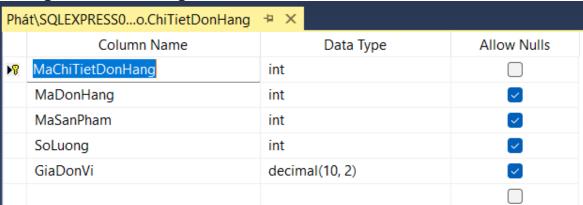
3. Bảng Sản phẩm

Phát\SQLEXPRESS0h99 - dbo.SanPham → ×				
	Column Name	Data Type	Allow Nulls	
₽Ŗ	MaSanPham	int		
	TenSanPham	nvarchar(100)		
	MaNhaCungCap	int	$\overline{\mathbf{v}}$	
	GiaDonVi	decimal(10, 2)	$\overline{\smile}$	
	SoLuongTonKho	int	$\overline{\smile}$	

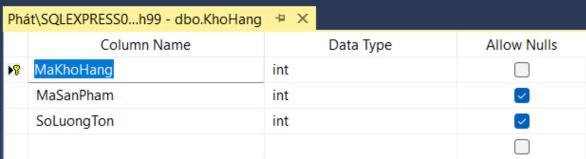
4.Bång đơn hàng

Phát\SQLEXPRESS099 - dbo.DonHang □ ×					
	Column Name	Data Type	Allow Nulls		
<b>▶</b> 8	MaDonHang	int			
	MaKhachHang	int	$\overline{\mathbf{v}}$		
	NgayDatHang	date	$\overline{\mathbf{v}}$		
	GiaTri	decimal(10, 2)	$\overline{\checkmark}$		

5.Bảng Chi tiết đơn hàng



6.Bång kho hàng



#### CÁC CHÚC NĂNG

1.Xem tất cả các đơn hàng và chi tiết đơn hàng -- Cursor để xem tất cá đơn hàng và chi tiết đơn hàng

```
☐CREATE PROCEDURE DanhSachDonHangVaChiTiet

BEGIN
     DECLARE @MaDonHang INT;
     DECLARE @TenKhachHang NVARCHAR(100);
    DECLARE don_hang_cursor CURSOR FOR
         SELECT d.MaDonHang, k.TenKhachHang
         FROM DonHang d
         JOIN KhachHang k ON d.MaKhachHang = k.MaKhachHang;
     OPEN don_hang_cursor;
     FETCH NEXT FROM don_hang_cursor INTO @MaDonHang, @TenKhachHang;
    WHILE @@FETCH_STATUS = 0
         PRINT 'Đơn hàng: ' + CAST(@MaDonHang AS NVARCHAR) + ', Khách hàng: ' + @TenKhachHang;
         SELECT ct.MaSanPham, sp.TenSanPham, ct.SoLuong, ct.GiaDonVi
        FROM ChiTietDonHang ct
         JOIN SanPham sp ON ct.MaSanPham = sp.MaSanPham
        WHERE ct.MaDonHang = @MaDonHang;
        FETCH NEXT FROM don_hang_cursor INTO @MaDonHang, @TenKhachHang;
     END;
     CLOSE don hang cursor;
     DEALLOCATE don_hang_cursor;
```

2. Quản lý người dùng ( Thêm , sửa , xóa thông tin người dùng theo các action lựa chọn )

```
-- Stored Procedure để quản lý người dùng
CREATE PROCEDURE SP_QuanLyNguoiDung
    @action NVARCHAR(50),
    @MaKhachHang INT = NULL,
    @TenKhachHang NVARCHAR(100) = NULL,
     @Email NVARCHAR(100) = NULL,
    @SoDienThoai NVARCHAR(20) = NULL,
    @DiaChi NVARCHAR(255) = NULL,
     @MatKhau NVARCHAR(100) = NULL
IBEGIN
     IF @action = 'INSERT'
         INSERT INTO KhachHang (TenKhachHang, Email, SoDienThoai, DiaChi, MatKhau)
         VALUES (@TenKhachHang, @Email, @SoDienThoai, @DiaChi, @MatKhau);
     ELSE IF @action = 'UPDATE'
     BEGIN
        UPDATE KhachHang
         SET TenKhachHang = @TenKhachHang, Email = @Email, SoDienThoai = @SoDienThoai, DiaChi = @DiaChi
         WHERE MaKhachHang = @MaKhachHang;
     ELSE IF @action = 'DELETE'
     BEGIN
         DELETE FROM KhachHang WHERE MaKhachHang = @MaKhachHang;
     ELSE IF @action = 'SELECT'
     BEGIN
         SELECT * FROM KhachHang;
     END
     ELSE IF @action = 'CHECK_LOGIN'
         SELECT MaKhachHang FROM KhachHang WHERE Email = @Email AND MatKhau = @MatKhau;
END;
3. Quản lý hàng hóa
-- Stored Procedure để quản lý hàng hoá
GCREATE PROCEDURE SP_QuanLyHangHoa
    @action NVARCHAR(50),
    @MaSanPham INT = NULL
    @TenSanPham NVARCHAR(100) = NULL,
    @MaNhaCungCap INT = NULL,
    @GiaDonVi DECIMAL(10, 2) = NULL,
    @SoLuongTonKho INT = NULL
BEGIN
    IF @action = 'INSERT'
    BEGIN
        INSERT INTO SanPham (TenSanPham, MaNhaCungCap, GiaDonVi, SoLuongTonKho)
        VALUES (@TenSanPham, @MaNhaCungCap, @GiaDonVi, @SoLuongTonKho);
    END
    ELSE IF @action = 'UPDATE'
    BEGIN
        UPDATE SanPham
        SET TenSanPham = @TenSanPham, MaNhaCungCap = @MaNhaCungCap, GiaDonVi = @GiaDonVi, SoLuongTonKho = @SoLuongTonKho
        WHERE MaSanPham = @MaSanPham;
    END
    ELSE IF @action = 'DELETE'
    BEGIN
       DELETE FROM SanPham WHERE MaSanPham = @MaSanPham;
    FND
    ELSE IF @action = 'SELECT'
        SELECT * FROM SanPham;
    END
```

#### 4. Quán lý bán hàng

```
-- Stored Procedure để quản lý bán hàng
CREATE PROCEDURE SP_QuanLyBanHang
     @action NVARCHAR(50),
     @MaDonHang INT = NULL
     @MaKhachHang INT = NULL,
     @NgayDatHang DATE = NULL,
     @MaSanPham INT = NULL,
     @SoLuong INT = NULL,
     @GiaDonVi DECIMAL(10, 2) = NULL,
     @MaChiTietDonHang INT = NULL
BEGIN
     IF @action = 'INSERT_HOA_DON'
     BEGIN
         INSERT INTO DonHang (MaKhachHang, NgayDatHang)
         VALUES (@MaKhachHang, @NgayDatHang);
     ELSE IF @action = 'UPDATE_HOA_DON'
         UPDATE DonHang
         SET MaKhachHang = @MaKhachHang, NgayDatHang = @NgayDatHang
         WHERE MaDonHang = @MaDonHang;
     ELSE IF @action = 'DELETE_HOA_DON'
         DELETE FROM DonHang WHERE MaDonHang = @MaDonHang;
     ELSE IF @action = 'INSERT_CHI_TIET'
        INSERT INTO ChiTietDonHang (MaDonHang, MaSanPham, SoLuong, GiaDonVi)
        VALUES (@MaDonHang, @MaSanPham, @SoLuong, @GiaDonVi);
     ELSE IF @action = 'UPDATE_CHI_TIET'
     BEGIN
         UPDATE ChiTietDonHang
        SET SoLuong = @SoLuong, GiaDonVi = @GiaDonVi
         WHERE MaChiTietDonHang = @MaChiTietDonHang;
     END
     ELSE IF @action = 'DELETE_CHI_TIET'
     BEGIN
         DELETE FROM ChiTietDonHang WHERE MaChiTietDonHang = @MaChiTietDonHang;
 END;
** SỬ DUNG CÁC CHÚC NĂNG
1. Thêm đơn hàng mới
 -- Thêm một đơn hàng mới
 DECLARE @MaDonHang INT;
EXEC SP_QuanLyBanHang
       @action = 'INSERT HOA DON',
       @MaKhachHang = 1,
       @NgayDatHang = '2024-06-18';
Kết Quả:
```

MaDonHang	MaKhachH	NgayDatH	GiaTri
1	1	2024-06-18	0,00

2. Thêm chi tiết đơn hàng mới

```
-- Thêm chi tiết đơn hàng mới

EXEC SP_QuanLyBanHang

@action = 'INSERT_CHI_TIET',

@MaDonHang = @MaDonHang,

@MaSanPham = 1,

@SoLuong = 2,

@GiaDonVi = 15000000;
```

## Kết Quả:

MaChiTiet	MaDonHang	MaSanPham	SoLuong	GiaDonVi
2	1	1	2	15000000,00

#### 3. Xóa chi tiết đơn hàng

```
-- Xóa chi tiết đơn hàng

DECLARE @MaChiTietDonHangDelete INT;

SELECT @MaChiTietDonHangDelete = MaChiTietDonHang FROM ChiTietDonHang WHERE MaDonHang = @MaDonHang AND MaSanPham = 1;

3EXEC SP_QuanLyBanHang

@action = 'DELETE_CHI_TIET',

@MaChiTietDonHang = @MaChiTietDonHangDelete;
```

#### Kết quả:

MaChiTietDonHang MaDonHang MaSanPham SoLuong GiaDonVi

đã xóa thành công

- \*\* Một số Trigger sử dụng trong bài toán quản lý
- $1.Ki\mathring{\text{e}}\text{m}$  tra số lượng hàng còn trong kho hàng ( nếu số lượng ít hơn đơn hàng thì không thêm được đơn hàng )

```
-- Trigger để kiểm tra số lượng sản phẩm trước khi thêm vào đơn hàr
□CREATE TRIGGER KiemTraSoLuongTruocDonHang
 ON ChiTietDonHang
 AFTER INSERT
 AS
⊨BEGIN
     DECLARE @SoLuongTon INT;
     DECLARE @MaSanPham INT;
     DECLARE @SoLuong INT;
     SELECT @MaSanPham = MaSanPham, @SoLuong = SoLuong
     FROM inserted;
     SELECT @SoLuongTon = SoLuongTon
     FROM KhoHang
     WHERE MaSanPham = @MaSanPham;
     IF @SoLuongTon < @SoLuong</pre>
     BEGIN
         RAISERROR ('Không đủ hàng trong kho', 16, 1);
         ROLLBACK TRANSACTION:
     END
 END;
2.Cập nhật số lượng hàng trong khó khi có đơn đặt hàng mới
 -- Trigger để cấp nhất kho hàng khi có đơn hàng mới
∃CREATE TRIGGER CapNhatKhoHangSauDonHang
 ON ChiTietDonHang
AFTER INSERT
AS
∃BEGIN
     UPDATE KhoHang
     SET SoLuongTon = SoLuongTon - inserted.SoLuong
     FROM KhoHang
     JOIN inserted ON KhoHang.MaSanPham = inserted.MaSanPham;
 END;
 G0
```

3. Cập nhật giá trị đơn hàng khi có thay đổi trong chi tiết đơn hàng

```
-- Trigger để cập nhật giá trị đơn hàng khi có thay đổi trong chi tiết đơn hàng
□CREATE TRIGGER CapNhatGiaTriDonHang
 ON ChiTietDonHang
 AFTER INSERT, UPDATE, DELETE
 AS
BEGIN
     DECLARE @MaDonHang INT;
     IF EXISTS (SELECT * FROM inserted)
     BEGIN
         SET @MaDonHang = (SELECT MaDonHang FROM inserted);
     END
     ELSE
     BEGIN
        SET @MaDonHang = (SELECT MaDonHang FROM deleted);
    UPDATE DonHang
     SET GiaTri = (SELECT SUM(SoLuong * GiaDonVi) FROM ChiTietDonHang WHERE MaDonHang = @MaDonHang)
     WHERE MaDonHang = @MaDonHang;
```